

Khu Đề xuất BTTN Chạm Chu

Tên khác:

Không có

Tỉnh:

Tuyên Quang

Diện tích:

58.187 ha

Toa độ:

22°04' - 22°21' N, 104°53' - 105°14' E

Vùng sinh thái nông nghiệp:

Đông Bắc

Có quyết định của Chính phủ:

Không

Đã thành lập Ban quản lý:

Không

Đã được xây dựng kế hoạch đầu tư:

Không

Đáp ứng các tiêu chí của VCF:

A, B

Đáp ứng các tiêu chí xã hội:

Không

Báo cáo đánh giá nhu cầu bảo tồn:

Không

Kế hoạch quản lý:

Không

Đánh giá công cụ theo dõi:

Không

Có Bản đồ vùng:

Không

Lịch sử hình thành

Chạm Chu không có tên trong bất kỳ quyết định nào của Chính phủ liên quan đến hệ thống rừng đặc dụng Quốc gia (Bộ NN&PTNT, 1997). Tuy nhiên, dự án đầu tư cho khu bảo tồn thiên nhiên Chạm Chu đã được Chi cục Kiểm Lâm Tỉnh Tuyên Quang xây dựng với diện tích đề xuất là 58.187 ha, trong đó phân khu bảo vệ nghiêm ngặt có diện tích 17.904 ha và phân khu phục hồi sinh thái có diện tích 40.283 ha. Dự án đầu tư trên chưa được các cấp từ Tỉnh đến Chính phủ phê duyệt và Ban quản lý vẫn chưa được thành lập (Chi cục Kiểm lâm Tuyên Quang, 2000).

Mặc dầu vậy, Chạm Chu có trong danh lục các khu rừng đặc dụng Việt Nam đến năm 2010 được xây dựng bởi Cục Kiểm lâm - Bộ NN&PTNT với diện tích 58.187 ha (Cục Kiểm lâm, 2003), danh lục này hiện vẫn chưa được Chính phủ phê duyệt.

Địa hình và thủy văn

Khu đề xuất bảo tồn thiên nhiên Chạm Chu thuộc hai huyện Chiêm Hoá và Hàm Yên, Tỉnh Tuyên Quang. Khu vực đề xuất là trung tâm của núi Chạm Chu, có độ cao trung bình dưới 800 m, chỉ có một số chỏm núi đá cao trên 1000 m. Về phía tây nam khu bảo tồn cách núi Chạm Chu khoảng 8 km có diện tích núi đá vôi rộng lớn bị chia cắt bởi sông Lô.

Phía tây khu bảo tồn thuộc lưu vực của sông Lô, còn về phía đông lại là lưu vực hệ thủy sông Gâm chảy vào sông Hồng tại Việt Trì.

Đa dạng sinh học

Tháng 11/1999, Tổ chức Động Thực vật Quốc tế - FFI và Viện Sinh thái và Tài nguyên Sinh vật đã tiến hành khảo sát nhanh hai xã Trung Hạ và Hạ Lang, huyện Chiêm Hoá (Đặng Ngọc Cần và Nguyễn Trường Sơn, 1999). Đợt khảo sát này tập trung vào loài Voọc mũi hếch *Rhinopithecus avunculus*, một loài quý hiếm và đặc hữu của Việt Nam, trước đây mới chỉ được biết có ở Khu Bảo tồn Thiên nhiên Na Hang. Dựa trên kết quả của thông tin phỏng vấn về các loài thú bị săn bắt gần đây, tác giả đã ước tính trong khu vực Chạm Chu có 5 đàn Voọc mũi hếch, khoảng 75-89 cá thể (Đặng Ngọc Cần và Nguyễn Trường Sơn, 1999). Các đợt điều tra sau đó cũng đã bổ sung ghi nhận tin về sự có mặt của loài này tại khu vực và khẳng định khu đề xuất bảo tồn thiên nhiên Chạm Chu có tầm quan trọng quốc tế trong công tác bảo tồn loài Voọc này.

Khu đề xuất bảo tồn thiên nhiên Chạm Chu có các kiểu thảm thực vật chính là rừng nhiệt đới thường xanh đất thấp, rừng nhiệt đới thường xanh núi thấp và rừng trên núi đá vôi. Đặng Ngọc Cần và Nguyễn Trường Sơn (1999) cho rằng ở độ cao dưới 500-600 m chỉ còn tồn tại rừng thứ sinh.

Các vấn đề về bảo tồn

Tổng số có 44.519 người sống trong Khu đề xuất bảo tồn thiên nhiên Chạm Chu. Thành phần dân tộc chủ yếu là Kinh, Tày, H'mông, Cao Lan, Nùng, Hoa. Chi cục Kiểm lâm Tuyên Quang (2000) đã xác định các đe dọa chủ yếu đối với Đa dạng sinh học của khu vực là khai thác lâm sản, đốt phá rừng làm nương rẫy, lửa rừng và săn bắt động vật. Săn bắn là mối đe dọa tiềm tàng lớn nhất đối với quần thể Voọc mũi hếch còn sống sót trong khu vực. Trên thực tế, Đặng Ngọc Cần và Nguyễn Trường Sơn (1999) đã thu thập được thông tin về 5 con Voọc bị bắn trong hai năm 1998-1999.

Các giá trị khác

Chưa có thông tin

Các dự án có liên quan

Vườn thú Allwetter và Hiệp hội động vật về bảo tồn loài và quần thể hiện đang triển khai hàng loạt các hoạt động tại khu đề xuất bảo tồn thiên nhiên Chạm Chu với mục đích nhằm bảo tồn quần thể loài Voọc mũi hếch.

Đánh giá nhu cầu bảo tồn

Nhu cầu bảo tồn chưa được tiến hành đánh giá.

Kế hoạch quản lý

Kế hoạch quản lý chưa được xây dựng.

Sự phù hợp với các tiêu chí VCF

Chạm Chu hiện không phù hợp với các mục đích đầu tư của VCF do khu vực không các biện pháp quản lý bảo tồn phù hợp.

Tiêu chí	Sự phù hợp
A _I	NH2 - Vùng núi đã với cao nguyên Bắc Bộ
A _{II}	
B _I	Đề xuất rừng đặc dụng
B _{II}	Bảo tồn thiên nhiên
B _{III}	Chịu sự quản lý của UBND Tỉnh
C _I	
C _{II}	

Thể hiện các nhu cầu xã hội

Chưa có báo cáo thể hiện nhu cầu xã hội.

Tiêu chí	Sự phù hợp
A	
B	
C	
D	

Tài liệu tham khảo

Dang Ngoc Can and Nguyen Truong Son (1999) "Report of a field survey for Tonkin Snub-nosed Monkey (*Rhinopithecus avunculus* Dollman, 1912) in Bac Kan, Thai Nguyen and Tuyen Quang provinces". Hanoi: Institute of Ecology and Biological Resources. In Vietnamese.

